

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2024/HS-ST**
Ngày 01/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Na Na

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Mạnh Hùng

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Thương

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Dương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 247/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 04/2024/HSST-QĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T (tên gọi khác: không); sinh ngày 10 tháng 11 năm 1998; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn C, sinh năm 1970; con bà Phạm Thị H, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền án: không.

Về nhân thân:

- Ngày 27/5/2013, Nguyễn Tấn T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định số 906/QĐ-UB về việc đưa đi trường G1 (thời hạn 24 tháng).

- Ngày 29/5/2015 Nguyễn Tấn T đã chấp hành xong. Ngày 22/12/2016 bị Công an huyện T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25/5/2017 bị Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 25/5/2017.

- Ngày 01/6/2017, Nguyễn Tấn T bị Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật

hình sự năm 1999, tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 01/6/2017). Nguyễn Tấn T đã chấp hành xong quyết định và các bản án của Tòa án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-6-2023 mãi cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang giam; trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lưu Tấn Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Tổ F phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/6/2023, Nguyễn Tấn T sử dụng số điện thoại 0336346758 để liên lạc với đối tượng K (không rõ đặc điểm nhận dạng và nhân thân, lai lịch) để mua 02 (hai) tép ma túy “đá” với giá tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Thạch cất giấu ma túy tại phòng trọ của T (tại phòng số 02, nhà trọ của bà Võ Thị Cẩm G; địa chỉ: Tổ C, phường N, thành phố Q) để sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 19/6/2023, T lấy 01 (một) tép ma túy “đá” ra bỏ vào trong nỏ thủy tinh của bộ D1 sử dụng ma túy (có sẵn tại phòng) để sử dụng. 01 (một) tép ma túy còn lại, T cất giấu trong gầu bông đặt tại cầu thang của phòng trọ để lần sau sử dụng. Lúc này, Lưu Tấn Đ (sinh năm 1997; ở cùng dãy trọ với T) đi đến phòng trọ của T chơi. T rủ Đ sử dụng ma túy “đá” thì Đ đồng ý. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Tấn T và Lưu Tấn Đ đang cùng sử dụng ma túy “đá” thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiến hành khám xét tại phòng trọ số 02 của T đã tạm giữ và niêm phong 01 (một) túi ni lông không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có các tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy “đá”) được cất giấu trong gầu bông tại phòng trọ và một số đồ vật khác có liên quan.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Tấn T còn khai nhận: T đã nhiều lần liên lạc mua ma túy của đối tượng K để sử dụng. K có nhờ T bán giúp ma túy và cho T ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, thông tin về người mua ma túy thì T không xác định được nhân thân, lai lịch. Vì người trực tiếp giao ma túy cho T để bán giúp ma túy cho đối tượng K là Đ (T không xác định được nhân thân, lai lịch của Đ) không phải là K. T khai những người đã mua ma túy, D, A ka, hai người bạn của Đ, Thông công, V, H1, những người này T không xác định được nhân thân, lai lịch. Vì không thu giữ được số ma túy do T khai bán giúp cho đối tượng K và cũng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng có liên quan đến lời khai của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q chưa có đủ căn cứ để xác định về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T.

* *Tại bản kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:* Chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,13 gam. Chất rắn màu nâu bám dính trên nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,04 gam.

* *Tạm giữ các tài liệu, đồ vật:*

- 01 (một) “nổ” thủy tinh, một ống hút bằng nhựa màu xanh và một chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp nhựa màu trắng cùng tang bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 2000190 bên ngoài có chữ ký xác nhận của người tham gia đóng gói niêm phong.

- 01 (một) bật lửa màu xanh, trên bật lửa có dòng chữ ViVa, đầu bật lửa có gắn một thanh kim loại.

- 01 (một) nổ thủy tinh đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, có số imeil 869559057965290, imei 2: 869559057965282, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 8984048000382386284 (sim 1) và 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 898404800031933394 (sim 2) được niêm phong dán kín trong bì thư giấy, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K1 và chữ ký của giám định viên, trên bì thư có ghi dòng chữ 692/KL- KTHS, 01 ĐTDĐ.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 11-12-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Tấn T phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

* Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2023.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) “nổ” thủy tinh, một ống hút bằng nhựa màu xanh và một chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp nhựa màu trắng cùng tang bộ vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2 2000190 bên ngoài có chữ ký xác nhận của người tham gia đóng gói niêm phong; 01 (một) bật lửa màu xanh, trên bật lửa có dòng chữ ViVa, đầu bật lửa có gắn một thanh kim loại; 01 (một) nổ thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, có số imeil 869559057965290, imei 2: 869559057965282, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 8984048000382386284 (sim 1) và 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 898404800031933394 (sim 2) được niêm phong dán kín trong bì thư

giấy, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K1 và chữ ký của giám định viên, trên bì thư có ghi dòng chữ 692/KL- KTHS, 01 ĐTDD.

** Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Bị cáo T không có tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu Tấn Đ vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì lời khai của anh Đ đã thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] **Tội danh:** Xét thấy, lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở và căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 19/6/2023 Nguyễn Tấn T đã lấy 01 (một) tép ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh và rủ anh Lưu Tấn Đ cùng chung sử dụng ma túy. Khi Nguyễn Tấn T và Lưu Tấn Đ đang sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Trong quá trình khám xét tại phòng trọ của Nguyễn Tấn T (phòng số 02) đã tạm giữ và niêm phong 01 (một) túi ni lông không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có các tinh thể màu trắng, được cất giấu trong gấu bông và tạm giữ một số đồ vật khác có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q đã kết luận: Chất rắn màu nâu bám dính trên nỏ thủy tinh gửi giám định là Ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,04 gam và chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,13 gam.

Do bị cáo T đã chuẩn bị ma túy; dụng cụ, sử dụng phòng trọ của bị cáo đang ở để rủ Đ cùng chung sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo T đã có hành vi cất giấu “01 (một) túi ni lông không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có các tinh thể màu trắng tại phòng trọ của bị cáo, theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,13 gam. Nên hành vi của bị cáo

T đủ yếu tố cấu thành các tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính chất độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Nhưng do muốn thoả mãn nhu cầu sử dụng cho cá nhân nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Ngày 27/5/2013, Nguyễn Tấn T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định số 906/QĐ-UB đưa đi trường Giáo dưỡng. Ngày 22-12-2016 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25-5-2017 bị Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 09 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội. Ngày 01-6-2017, Nguyễn Tấn T bị Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5; Điều 255 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chai nhựa rỗng màu trắng toàn bộ bỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS22000190 bên ngoài có chữ ký xác nhận của

người tham gia đóng niêm phong. 01 (một) bật lửa màu xanh, trên bật lửa có dòng chữ ViVa, đầu bật lửa có gắn một thanh kim loại. 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng. Xét thấy, toàn bộ các vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật cầm lưu thông, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, có số imeil 869559057965290, imei 2: 869559057965282, bên trong có gắn 01 thẻ sim Vietheo có dãy số 8984048000382386284 (sim 1) và 01 thẻ sim Vietheo có dãy số 898404800031933394 (sim 2) được niêm phong dán kín trong bì thư giấy, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K1 và chữ ký của giám định viên, trên bì thư có ghi dòng chữ 692/KL- KTHS, 01 ĐTDĐ. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Các tình tiết có liên quan đến vụ án:

- Đối với anh Lưu Tấn Đ cùng tham gia sử dụng ma túy với Nguyễn Tấn T vào ngày 19/6/2023. Tuy nhiên, Đ không có vai trò gì đối với việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Lưu Tấn Đ là phù hợp.

- Trong quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T đã khai, nhiều lần liên lạc và mua ma túy của đối tượng tên K để sử dụng, sau đó K có nhờ T bán ma túy giúp và cho T ma túy để sử dụng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, chỉ căn cứ vào lời khai của T, ngoài ra, không có tài liệu chứng cứ khác phù hợp với lời khai của T, hơn nữa trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Q chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng K và những người đã mua ma túy, cũng không thu giữ được số ma túy do T khai bán giúp cho đối tượng K. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q chưa có căn cứ để xác định về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T và tiếp tục xác minh và xử lý sau, là phù hợp.

[8] Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đề nghị với Hội đồng xét xử: Về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất*

ma túy” và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T **01** (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-6-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chai nhựa rộng màu trắng toàn bộ bỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS22000190 bên ngoài có chữ ký xác nhận của người tham gia đóng niêm phong; 01 (một) bật lửa màu xanh, trên bật lửa có dòng chữ ViVa, đầu bật lửa có gắn một thanh kim loại; 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động (của bị cáo) hiệu OPPO, có số imeil 869559057965290, imei 2: 869559057965282, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 8984048000382386284 (sim 1) và 01 thẻ sim Viettheo có dãy số 898404800031933394 (sim 2) được niêm phong dán kín trong bì thư giấy, bên ngoài có đóng dấu giáp lai của Phòng K1 và chữ ký của giám định viên, trên bì thư có ghi dòng chữ 692/KL- KTHS, 01 ĐTDĐ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/12/2023 giữa Công an thành phố Q với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Na Na

- Phòng NVLT Công an TP Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

